

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔNG ANH
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: **24/2024/HS-ST**
Ngày: 05/02/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG ANH - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

-Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Huyền

-Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hữu Đức

Bà Lê Thị Minh Nhàn

-Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Hà - Thư ký Tòa án
nhân dân huyện Đông Anh

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh tham gia phiên tòa: Bà
Nguyễn Thị Thúy Nga- Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 02 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 07/2024/TLST-HS ngày 17 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2024/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 01 năm 2024, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Trung K**, sinh năm 1983 tại Hà Nội; Giới tính: Nam; Nơi thường trú:, huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Lê Văn H (đã chết) và bà Nguyễn Thị M; Có vợ là Nguyễn Thị Thanh M, sinh năm 1993 và có 05 con, lớn nhất sinh năm 2013, nhỏ nhất sinh năm 2022; Tiền án, tiền sự: Không; Tạm giữ từ ngày 02/3/2023 đến ngày 10/3/2023. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. (Có mặt tại phiên tòa).

Người bào chữa cho bị cáo Lê Trung K: Ông Nguyễn Văn Linh, Nguyễn Văn Tuấn - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước thành phố Hà Nội - Chi nhánh TGPL số 5. (Có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án như sau:

Hồi 15 giờ 15 phút ngày 02/3/2023, tổ công tác của Công an huyện Đông Anh phối hợp với Công an xã Hải Bối phát hiện bắt quả tang tại nhà Đoàn Tô Nam, địa chỉ: thôn Yên Hà, xã Hải Bối, huyện Đông Anh, TP. Hà Nội có 10 đối tượng gồm: Đoàn Tô Nam, Lê Trung K, Nguyễn Năng Vịnh (Tức Mười), Nguyễn Thị Phấn,

Nguyễn Quốc Sơn, Phạm Ngọc Tân, Nguyễn Trường Giang, Lê Tiến Đạt, Nguyễn Năng Dạ và Nguyễn Thị Thoan đang đánh bạc trái phép được thua bằng tiền trên 02 chiếu bạc dưới hình thức đánh Phỏm và đánh Chắn. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, tạm giữ vật chứng và đưa các đối tượng về trụ sở làm rõ. Sau khi biết cơ quan công an bắt quả tang vụ việc, đối tượng còn lại là Vũ Thị Hà đã đến Cơ quan điều tra đầu thú.

Vật chứng tạm giữ:

- Tại bàn chơi chắn: Tiền trên chiếu bạc: 6.320.000 đồng, 02 bộ bài chắn, 02 đĩa sừ, 01 hộp bạc kim loại, 01 thăm, tiền phé: 100.000 đồng.

- Tại bàn chơi phỏm: Tiền trên chiếu bạc: 6.170.000 đồng, 02 bộ bài tứ lơ khơ, 01 thăm, 01 hộp bạc kim loại, tiền phé: 100.000 đồng.

Quá trình điều tra xác định: Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 02/3/2023, Lê Trung K, Nguyễn Quốc Sơn và Vũ Thị Hà đến nhà Đoàn Tô Nam uống nước. Sau đó, cả hội rủ nhau đánh bạc dưới hình thức chơi phỏm. Nam trái thăm, đưa bài tứ lơ khơ để đánh bạc cùng K, Sơn và Hà. Chơi đến khoảng 13h00 cùng ngày, Nguyễn Thị Phan đến thay chỗ cho Hà đi về và Nguyễn Năng Vịnh đến thay chỗ Nam. Một lúc sau, Nguyễn Năng Dạ, Phạm Ngọc Tân, Nguyễn Trường Giang, Nguyễn Thị Thoan đến rồi lập thêm bàn chơi “chắn”. Nam tiếp tục lấy bài chắn để chơi cùng Dạ, Tân, Giang và nhờ Thoan chia bài, số tiền phé Thoan và Nam sẽ chia đôi. Khoảng 20 phút sau, Lê Tiến Đạt đến thay chỗ cho Nam. Sau đó, Nam đổi chỗ cho Sơn để sang chơi phỏm, còn Sơn chuyển sang chơi chắn, Dạ lúc này ngồi xem.

Các đối tượng thống nhất hình thức đánh bạc và mức độ sát phạt như sau:

Tại bàn phỏm: Sử dụng bộ bài tứ lơ khơ có 52 quân để tham gia đánh bạc. Người nào về nhất được tiền của ba người còn lại. Người về nhì phải trả cho người nhất 20.000 đồng; về thứ ba trả 40.000 đồng; về thứ tư trả 60.000 đồng; người nào không có phỏm (tức móm) trả 100.000 đồng. Người nào ù (9 quân bài là phỏm) được cả ba nhà còn lại phải trả 150.000 đồng; nếu ù tròn (cả 10 quân bài đều là phỏm) được ba người còn lại trả 300.000 đồng. Người nào có 3 quân K trên bài được ba người kia trả mỗi người 150.000 đồng; có 4 quân K được mỗi người trả 300.000 đồng. Ai ù hoặc có 3 quân K, 4 quân K để ra chiếu 20.000 đồng tiền phé.

Tại bàn chắn: Sử dụng bộ bài chắn có 100 quân để tham gia đánh bạc. Người nào ù được tiền của ba người còn lại. Tùy theo cước sắc của ván ù để trả tiền theo quy định xuống 20.000 đồng, mỗi dịch 10.000 đồng. Tức ù xuống được mỗi người 20.000 đồng; ù tôm và bạch thủ được 4 dịch (tương ứng 40.000 đồng); ù lèo được 5 dịch (tương ứng 50.000 đồng); ù bạch định được 7 dịch (tương ứng 70.000 đồng); ù tám đỏ được 8 dịch (tương ứng 80.000 đồng); ù 10 chắn được 11 dịch (tương ứng 110.000 đồng); ù kính tứ chi được 14 dịch (tương ứng 140.000 đồng); có thêm quân chi tính 2 dịch (tương ứng 20.000 đồng); có chiu tính 4 dịch (tương ứng 40.000 đồng). Ai ù có cước sắc là bạch định, tám đỏ, 10 chắn, bạch thủ chi, kính tứ chi chi được ba người trả thêm tiền gà mỗi người 100.000 đồng và người ù bỏ ra chiếu 40.000 đồng (gồm 20.000 đồng tiền phé và 20.000 đồng cho người chia bài).

Đến khoảng 15 giờ 15 phút cùng ngày, các đối tượng đang đánh bạc thì bị lực lượng chức năng phát hiện bắt quả tang.

Số tiền sử dụng đánh bạc do các đối tượng khai nhận như sau:

Đoàn Tô Nam khai: Chuẩn bị bài, thăm, đĩa sù, hộp bằng kim loại; Có 1.930.000 đồng để tham gia đánh phỏm. Hoà tiền chuyển sang chơi chắn, cho Dạ vay 1.000.000 đồng. Khi nghỉ chơi chắn thua 200.000 đồng được Dạ trả 1.000.000 đồng, còn lại 1.700.000 đồng tiếp tục quay lại chơi phỏm, khi bị bắt thua tiếp 500.000 đồng. Nam được hưởng lợi tiền phế là 100.000 đồng tại bàn phỏm và được tiền phế là 50.000 đồng tại bàn chắn.

Lê Trung K khai: Mang theo 700.000 đồng để tham gia đánh bạc, khi bị bắt thua 600.000 đồng.

Nguyễn Năng Vịnh khai: Mang theo 1.600.000 đồng để tham gia đánh bạc, khi bị bắt giữ hoà tiền.

Nguyễn Thị Phấn khai: Mang theo 1.930.000 đồng đến nhà Nam, trước khi đánh bạc trả cho Nguyễn Trường Giang 1.000.000 đồng, còn lại bỏ 930.000 đồng để tham gia đánh bạc, khi bị bắt giữ thắng 60.000 đồng.

Nguyễn Quốc Sơn khai: Mang theo 1.700.000 đồng để tham gia đánh phỏm, thua 200.000 đồng. Sau đó Nam vào thay chỗ Sơn tại bàn phỏm, Sơn ra thay chỗ Dạ tại bàn đánh chắn để đánh bạc cùng Tân, Giang, Đạt

Phạm Ngọc Tân khai: Mang theo 1.300.000 đồng tham gia đánh bạc, cho Đạt vay 1.000.000 đồng, khi bị bắt giữ thắng 900.000 đồng.

Nguyễn Trường Giang khai: Mang theo 240.000 đồng để tham gia đánh bạc, trong quá trình chơi được Phấn trả cho 1.000.000 đồng, khi bị bắt giữ thua 100.000 đồng.

Lê Tiến Đạt khai: Vay của Tân 1.000.000 đồng để tham gia đánh bạc, khi bị bắt giữ thua 600.000 đồng.

Nguyễn Năng Dạ khai: Vay của Nam số tiền 1.000.000 đồng để tham gia đánh bạc. Chơi được khoảng 30 phút thì Sơn vào thay, Dạ trả lại 1.000.000 đồng vay cho Nam.

Nguyễn Thị Thoan khai: Được Nam, Giang, Tân, Dạ bảo chia bài, mỗi ván ù có cước to được ăn gà sẽ cho 20.000 đồng, được hưởng lợi số tiền 50.000 đồng.

Vũ Thị Hà khai: Mang theo 230.000 đồng tham gia đánh bạc, thắng 170.000 đồng.

Quá trình điều tra xác định Lê Trung K có dấu hiệu bị bệnh tâm thần nên ngày 30/5/2023 Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Đông Anh đã ra Quyết định tách vụ án hình sự đối với Lê Trung K và kết luận điều tra để đề nghị truy tố các bị can khác.

Ngày 06/6/2023, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Đông Anh ra Quyết định trưng cầu giám định tâm thần đối với Lê Trung K tại Viện pháp y tâm thần Trung ương.

Ngày 07/6/2023, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Đông Anh ra Quyết định tạm đình chỉ điều tra vụ án hình sự và Quyết định tạm đình chỉ điều tra đối với Lê Trung K.

Ngày 24/11/2023 Viện pháp y tâm thần Trung ương kết luận giám định tình trạng bệnh của Lê Trung K như sau:

- Trước, trong và khi thực hiện hành vi phạm tội và tại thời điểm giám định Lê Trung K bị bệnh tâm thần phân liệt thể Paranoid. Theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F20.0.

- Trước, trong khi thực hiện hành vi phạm tội bệnh ở giai đoạn ổn định, Lê Trung K đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

- Tại các thời điểm giám định, bệnh ở giai đoạn thuyên giảm Lê Trung K hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Căn cứ Điều 5, Nghị định 64/2011/NĐCP ngày 28/7/2011 của Chính phủ quy định về thi hành biện pháp bắt buộc chữa bệnh và Điều 49 Bộ luật hình sự năm 2015 về “ bắt buộc chữa bệnh”. Lê Trung K không thuộc diện áp dụng biện pháp bắt buộc chữa bệnh.

Đối với các bị can khác đã bị Tòa án nhân dân huyện Đông Anh đưa ra xét xử về tội Gá bạc và đánh bạc (Bản án hình sự sơ thẩm số 141 ngày 28/7/2023).

Về vật chứng: đã được xử lý tại Bản án hình sự sơ thẩm số 141/2023/HSST ngày 28/7/2023 của Tòa án nhân dân huyện Đông Anh.

Quá trình điều tra, Lê Trung K đã khai nhận: khoảng 08 giờ 30 phút ngày 02/3/2023, K đến nhà Đoàn Tô Nam và đánh bạc cùng Nam, Sơn, Hà dưới hình thức đánh phỏm ăn tiền, sau đó Phấn đến thay cho Hà đi về và Vịnh đến thay cho Nam, khi đi K mang theo 700.000 đồng để tham gia đánh bạc, khi bị bắt K thua 600.000 đồng, còn lại 100.000 đồng.

Cáo trạng số 08/CT-VKSĐA ngày 10/01/2024 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh quyết định truy tố Lê Trung K về tội: Đánh bạc theo Khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo khai nhận tội và thừa nhận toàn bộ hành vi như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh đã truy tố. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Khi được nói lời sau cùng, bị cáo đã ăn năn, hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ, điều kiện, hoàn cảnh của bản thân, gia đình của bị cáo và mong nhận được sự khoan hồng của pháp luật.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh giữ quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích nội dung, tính chất của vụ án, một lần nữa khẳng định việc truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như Cáo trạng đã nêu là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm 1, khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự: xử phạt: Lê Trung K từ 8 đến 10 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách từ 16 đến 20 tháng.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đã được xử lý tại Bản án hình sự sơ thẩm số 141/2023/HSST ngày 28/7/2023 của Tòa án nhân dân huyện Đông Anh.

- Người bào chữa cho bị cáo Lê Trung K đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng hết các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, Điều 54 và Điều 65 Bộ luật hình sự xử cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội cũng đủ giáo dục bị cáo, răn đe và phòng ngừa chung; Về án phí hình sự sơ thẩm: Do bị cáo K là người thuộc hộ cận nghèo nên đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được miễn nộp tiền án phí hình sự căn cứ theo quy định tại điểm đ, khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra- Công an huyện Đông Anh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về hành vi và tội danh của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo và các tài liệu, chứng cứ khác tại cơ quan điều tra, được chứng minh bằng tang vật vụ án thu được tại nhà của bị cáo Đoàn Tô Nam. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Khoảng 15 giờ 15 phút ngày 02/3/2023, bị cáo Lê Trung K đã tham gia đánh bạc cùng với các con bạc khác tại thôn Yên Hà, xã Hải Bối, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội bị lực lượng chức năng phát hiện bắt quả tang. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Điều 321:

“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng ... thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”

Hành vi phạm tội của bị cáo K là nguy hiểm cho xã hội, tội phạm không chỉ ảnh hưởng đến trật tự công cộng, nếp sống văn hóa mới mà còn xâm phạm đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Bị cáo K có kết luận giám định: Trước, trong khi thực hiện hành vi phạm tội bệnh ở giai đoạn ổn định, Lê Trung K đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi và hậu quả do hành vi của mình gây ra. Song do thiếu ý thức, coi thường pháp luật nên vẫn cố tình vi phạm.

Việc đưa bị cáo ra xét xử và có mức hình phạt thỏa đáng thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật, nhằm giáo dục bị cáo trở thành người tốt, đồng thời đấu tranh, tuyên truyền, phòng ngừa chung là cần thiết.

[3] Về nhân thân và tiền án, tiền sự của bị cáo: Bị cáo Lê Trung K có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

[4] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội lần đầu, phạm tội ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; gia đình bị cáo thuộc hộ cận nghèo nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự;

[5] Về hình phạt chính: Khi lượng hình, Tòa án xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo để từ đó cá thể hóa, có hình phạt tương xứng với mức độ và hành vi phạm tội. Đánh giá toàn diện vụ án cho thấy: Bị cáo có mối quan hệ là bạn bè, hàng xóm..., do thiếu tu dưỡng nên tụ tập, sát phạt nhau dẫn đến việc vi phạm pháp luật. Bị cáo phạm tội đồng phạm giản đơn, không có tổ chức, bột phát nảy sinh ý định phạm tội, cùng tiếp nhận ý chí của nhau và cùng nhau thực hiện tội phạm, không có sự phân công, phân nhiệm vai trò cho nhau, số tiền sử dụng đánh bạc không lớn, tiền hồ không đáng kể. Vì vậy, cần cân nhắc mức hình phạt để có tính răn đe và giáo dục chung.

Căn cứ vào diễn biến hành vi bị cáo từ khi tham gia đánh bạc đến khi bị bắt quả tang; số tiền bị cáo mang theo để đánh bạc, vai trò bị cáo, bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ như đã phân tích ở trên nên cần giảm nhẹ một phần hình phạt, bị cáo lần đầu phạm tội và tiền sử bị bệnh tâm thần phân liệt thể Paranoid. Nhân thân bị cáo tốt và có nơi cư trú rõ ràng, việc không cách ly bị cáo khỏi xã hội cũng không ảnh hưởng đến công tác đấu tranh, phòng chống tội phạm nên xử phạt bị cáo hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo theo quy định tại Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 (Sửa đổi một số Điều của của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018) của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao cũng đủ răn đe, giáo dục đối với bị cáo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật trong chính sách hình sự nhân đạo của Đảng và Nhà nước.

- Về hình phạt bổ sung: Xét điều kiện kinh tế, nghề nghiệp, thu nhập, khả năng thi hành án, không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền do bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn là phù hợp với quy định pháp luật.

[6] Về vật chứng vụ án: đã được xử lý trong Bản án hình sự sơ thẩm số 141/2023/HSST ngày 28/7/2023 của Tòa án nhân dân huyện Đông Anh.

[7] Quan điểm của Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh giữ quyền công tố tại phiên tòa về đề xuất đường lối giải quyết vụ án là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật.

[8] Về án phí: Bị cáo Lê Trung K thuộc hộ cận nghèo nên không phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh của bị cáo: Tuyên bố bị cáo Lê Trung K phạm tội “Đánh bạc”.

2. Về điều luật và hình phạt áp dụng đối với bị cáo:

Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điểm i, s Khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

Xử phạt : Bị cáo Lê Trung K 08 (tám) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 16 (mười sáu) tháng, kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Lê Trung K cho Ủy ban nhân dân xã Võng La, huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của Bản án.

Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 (Hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

4. Về xử lý vật chứng: Không.

5. Về án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Lê Trung K thuộc hộ cận nghèo nên không phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm. Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hà Nội;
- Sở Tư pháp TP. Hà Nội;
- VKSND huyện Đông Anh;
- Công an huyện Đông Anh;
- Chi cục THADS huyện Đông Anh;
- UBND xã Võng La, h. Đông Anh;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thu Huyền

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hữu Đệ Lê Thị Minh Nhàn

Nguyễn Thị Thu Huyền

